

Bản án số: 01/2018/HS-ST

Ngày: 06/02/2018

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN NHƯ THANH - TỈNH THANH HOÁ

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà: Ông Lê Văn Quân

Các hội thẩm nhân dân:

1. Ông Hoàng Trọng Thọ

2. Ông Lê Văn Nghĩa

Thư ký tòa án ghi biên bản phiên toà:

Ông: Lê Đình Chiến - Thư ký TAND huyện NT.

Đại diện VKSND huyện NT tham gia phiên toà:

Ông: Nguyễn Hữu Sơn - Kiểm sát viên.

Ngày 06 tháng 02 năm 2018 tại trụ sở Toà án nhân dân huyện NT xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số 01/2018/HSST ngày 05/01/2018 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 01/2018/QĐXXST-HS ngày 24/01/2018 đối với bị cáo:

Nguyễn Trọng H - Sinh năm 1983; Nơi cư trú: Thôn Nam S, xã Phú S, huyện Tĩnh G, tỉnh Thanh hóa; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ văn hoá: 9/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông: Nguyễn Trọng X – Sinh năm 1945 và bà Lê Thị K - Sinh năm 1950; Có vợ là: Đậu Thị Th – Sinh năm 1985; Có 02 con, con lớn sinh năm 2005, con nhỏ sinh năm 2014;

Tiền án, tiền sự: Không;

Nhân thân: Ngày 10/4/2012 Nguyễn Trọng H bị TAND huyện Tĩnh G, tỉnh Thanh hóa xử phạt 24 tháng tù giam về tội “ Mua bán trái phép chất ma túy”

Bị bắt tạm giữ từ ngày 20/11/2017 đến ngày 23/11/2017 chuyển tạm giam. Hiện đang bị tạm giam tại Trại tạm giam Công an Tỉnh Thanh hóa.

Bị cáo có mặt tại phiên toà.

- Người làm chứng: Hà Văn Ng – Sinh năm 1975 (Vắng mặt)

Trú tại: Thôn Thanh Q, xã Thanh T, huyện NT, tỉnh Thanh hóa.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào 18 giờ, ngày 20/11/2017, tổ công tác Công an huyện NT phối hợp với ban Công an xã Thanh Kỳ, huyện NT phát hiện và bắt quả tang tại đoạn đường ngang Nghi Sơn – Bãi Trành thuộc thôn Khe Cát, xã Thanh Kỳ, huyện NT, Nguyễn Trọng H, sinh năm 1983 ở Thôn Nam S, xã Phú S, huyện Tĩnh G, tỉnh Thanh Hóa đang có hành vi mua bán trái phép chất ma túy cho Hà Văn Ng, sinh năm 1975 trú tại thôn Thanh Qu, xã Thanh T, huyện NT, tỉnh Thanh Hóa. Tổ công tác tiến hành kiểm tra và thu giữ trên người Nguyễn Trọng H 200.000VNĐ(hai trăm nghìn đồng), 01 gói giấy nhỏ loại giấy in hình tiền nước ngoài bị rách bên trong có chứa chất bột màu trắng ngà, 01 điện thoại di động hiệu Nôkia X1 màu đen đã qua sử dụng; thu giữ trên người của Ng 01 gói giấy nhỏ bên trong có chứa chất bột màu trắng ngà và 01 điện thoại di động hiệu hiệu Bavapen B11 màu xanh đã qua sử dụng(Bút lục số: 23a, 23b). Cơ quan điều tra đã tiến hành niêm phong hai gói có chứa bột màu trắng ngà thu được trên người H và Ng và ký hiệu là M2 và M1(BL: 33,32).

Quá trình điều tra đã xác định:

Vào ngày 20/11/2017 Hà Văn Ng rủ anh Phan Công Cha Lơn, sinh năm 2000 ở thị trấn Bến Sung, huyện NT đi đến xã Thanh Kỳ để tìm mua Trâu, do Ng là người nghiện ma túy nên đến khoảng 16 giờ cùng ngày Ng gọi điện thoại cho H hỏi mua ma túy, H đồng ý và hẹn nhau đến 18giờ cùng ngày gặp nhau tại đoạn đường ngang Nghi Sơn – Bãi Trành thuộc thôn Khe Cát, xã Thanh Kỳ, huyện NT để mua bán ma túy. Đến khoảng 18 giờ cùng ngày Ng đến đến hẹn và gặp H để mua ma túy, tại đây H đã đưa cho Ng 01 gói ma túy (loại Hêrôin) còn Ng đưa cho H số tiền là 200.000VNĐ(hai trăm nghìn đồng) trong đó có 100.000VNĐ(một trăm nghìn) tiền mua ma túy và 100.000đ tiền Ng nợ H mua thịt bò trước đó. Khi các đối tượng trên đang mua, bán ma túy thì bị lực lượng Công an bắt quả tang và thu giữ vật chứng có liên quan.

Quá trình điều tra H khai báo nguồn gốc số ma túy mà H đã bán cho Ng là do H mua của một người đàn ông không biết tên và địa chỉ ở đâu, tại ngã ba Bãi Trành, huyện Như Xuân 01 gói với giá 300.000 đồng. Sau khi mua được ma túy H mang về chia nhỏ thành 03 gói, H đã sử dụng 01 gói, còn 2 gói để lại và bán cho Ng 01 gói với giá 100.000VNĐ; 01 gói nhỏ giữ lại trong người được bọc bằng tờ giấy có in hình tiền nước ngoài đã rách để sử dụng thì bị lực lượng Công an thu giữ (BL: 36 đến 51).

Để có căn cứ giải quyết vụ án Cơ quan điều tra công an huyện NT đã ra quyết định trưng cầu giám định số ma túy đã thu giữ và niêm phong, ký hiệu M1 và M2:

Tại bản kết luận giám định số 2435/MT-PC54 ngày 22/11/2017 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Thanh Hóa kết luận:

- Chất bột màu trắng ngà của phong bì niêm phong ký hiệu M1 gửi giám định là ma túy, có trọng lượng là 0,020g(không phải không hai không gam) loại: Heroin,

- Chất bột màu trắng ngà của phong bì niêm phong ký hiệu M2 gửi giám định là ma túy, có trọng lượng là 0,001g(không phải không không một gam) loại: Heroin(BL: 18)

Đối với Hà Văn Ng là người nghiện ma túy đến mua ma túy của Nguyễn Trọng H về để sử dụng, lượng ma túy mà Ng mua qua giám định chưa đủ định lượng để khởi tố về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy nên Cơ quan điều tra đã ra quyết định xử lý phạt vi phạm hành chính đối với Ng (BL: 71). Đối với người đàn ông bán ma túy cho H Cơ quanĐT không có cơ sở để điều tra xác minh nên không xử lý được.

Đối với Phan Công Cha Lơn việc mua bán ma túy giữa H và Ng Lơn không hề hay biết nên không có căn cứ để xử lý.

*** Về vật chứng của vụ án, tài sản.**

Đối với bao gói niêm phong mẫu vật sau giám định, 02 điện thoại di động, số tiền 200.000VNĐ (hai trăm nghìn đồng) đã được chuyển từ kho vật chứng và tài khoản tạm gửi của Cơ quan điều tra Công an huyện NT đến kho vật chứng và tài khoản tạm gửi tại kho bạc nhà nước huyện NT của Chi cục thi hành án dân sự huyện NT quản lý chờ xử lý theo qui định của Pháp luật.

Tại bản cáo trạng số 01/CT-VKS ngày 04 tháng 01 năm 2018 của Viện kiểm sát nhân dân huyện NT truy tố bị cáo Nguyễn Trọng H về tội “ Mua bán trái phép chất ma túy” theo quy định tại Khoản 1 Điều 194 BLHS.

Tại phiên toà đại diện viện kiểm sát nhân dân huyện NT luận tội, giữ Ng quyết định truy tố bị cáo H về tội “ Mua bán trái phép chất ma túy” đồng thời đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng Khoản 1 Điều 194; Điểm p Khoản 1; khoản Điều 46; Điều 33 BLHS, đề nghị xử phạt bị cáo mức án từ 36 đến 48 tháng tù; Vì bị cáo chưa được hưởng lợi từ việc bán ma túy và hoàn cảnh gia đình bị cáo khó khăn nên đề nghị không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

Bị cáo nhận tội và công nhận quan điểm luận tội của đại diện Viện kiểm sát đối với bị cáo là đúng và không có ý kiến tranh luận, trong lời nói sau cùng bị cáo đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo.

Căn cứ vào các chứng cứ và tài liệu đã được thẩm tra tại phiên tòa, căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện chứng cứ, ý kiến của Kiểm sát viên, bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Hành vi, Quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra; Điều tra viên Công an huyện NT; Viện kiểm sát nhân dân huyện NT và Kiểm sát viên VKSND huyện trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo qui định của Bộ luật TTHS. Trong quá trình tố tụng cũng như tại phiên tòa bị cáo không có khiếu nại hoặc ý kiến gì về hành vi, quyết định tố tụng của người, Cơ quan tiến hành tố tụng có thẩm quyền.

[2] Hành vi bán 01 gói ma túy (Heroin) có trọng lượng 0,020g của Nguyễn Trọng H cho Hà Văn Ng lấy 100.000đ vào lúc 18h ngày 20/11/2017 tại đoạn đường ngang Nghi Sơn – Bãi Trành thuộc thôn Khe Cát, xã Thanh Kỳ, huyện NT bị Công an huyện NT bắt quả tang, qua khám xét thu giữ trên người của bị cáo 01 gói ma túy có trọng lượng 0,001g (Heroin). Hội đồng xét xử nhận định hành vi của bị cáo đã có đủ yếu tố cấu thành tội “Mua bán trái phép chất ma túy”, Tội danh và khung hình phạt được quy định tại Khoản 1 Điều 194 của BLHS năm 1999 (khoản 1 điều 251 BLHS 2015).

Điều 194 Tội tàng trữ, vận chuyển, mua bán trái phép chất ma túy, khoản 1 qui định: “*Người nào tàng trữ, vận chuyển, mua bán trái phép hoặc chiếm đoạt chất ma túy, thì bị phạt tù từ hai đến bảy năm*”

Cáo trạng và bản luận tội của VKS truy tố đối với bị cáo là có căn cứ, đúng pháp luật, được HĐXX chấp nhận.

Vào 18 giờ, ngày 20/11/2017, tổ công tác Công an huyện NT phối hợp với ban Công an xã Thanh Kỳ, huyện NT phát hiện và bắt quả tang

[3] Hành vi mua bán trái phép chất ma túy của bị cáo đã xâm phạm đến chính sách độc quyền quản lý của Nhà nước về các chất ma túy, là hành vi nguy hiểm, xâm phạm trật tự an toàn xã hội, tội phạm và hình phạt của bị cáo được qui định trong pháp luật hình sự của nước CHXHCN Việt Nam. Bị cáo có nhân thân xấu, ngày 10/4/2012 Nguyễn Trọng H bị TAND huyện Tĩnh Gia, tỉnh Thanh hóa xử phạt 24 tháng tù giam về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” vừa mới được xóa án tích thì lại tiếp tục phạm tội cùng loại chứng tỏ bị cáo không chịu cải tạo, sửa chữa hoặc quá phụ thuộc vào ma túy, vì nghiện và muốn có tiền để mua ma túy thỏa mãn cơn nghiện, bị cáo biết rõ ma túy có tác hại nhiều mặt đến đời sống xã hội, người nghiện ma túy ngày càng ốm yếu, suy kiệt sức khỏe, tinh thần, đặc biệt

việc sử dụng ma túy bằng cách tiêm chích là một trong những Ng nhân làm lây lan căn bệnh đại dịch HIV, AIDS và cũng là Ng nhân dẫn đến các loại tội phạm khác vì các con nghiện sẵn sàng làm bất cứ việc gì để có thể thỏa mãn cơn nghiện do vậy cần phải xử lý bị cáo một cách nghiêm khắc để giúp cải tạo, từ bỏ ma túy trở thành công dân có ích.

[4] Tại phiên toà hôm nay bị cáo thành khẩn khai báo đây là tình tiết giảm nhẹ TNHS theo điểm p khoản 1 điều 46 BLHS năm 1999 nên khi lượng hình cần xem xét giảm nhẹ hình phạt để bị cáo thấy được sự khoan hồng của chính sách, pháp luật mà tu dưỡng, cải tạo thành công dân lương thiện.

[5] Bị cáo chưa được hưởng lợi bất chính từ hành vi mua bán trái phép chất ma túy, gia đình bị cáo có hoàn cảnh kinh tế khó khăn, hộ cận nghèo nên xét thấy không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[6] Về tang vật: Áp dụng điều 41 BLHS (điều 47 BLHS 2015); điểm a, b khoản 2; điểm a khoản 3 Điều 106 BLTTHS (năm 2015). Tịch thu tiêu hủy số ma túy thu được có tổng trọng lượng 0,021gam (mẫu vật còn lại sau giám định 0,010gam) là tang vật vụ án bị Nhà nước cấm lưu hành.

Tịch thu sung công quỹ Nhà nước số tiền 100.000đ là tiền thu lợi bất chính của bị cáo do bán ma túy mà có theo qui định tại điểm a, c khoản 2 điều 76 BLTTHS, trả lại cho bị cáo 100.000đ (Tiền Ng trả nợ cho bị cáo) vì không liên quan đến hành vi phạm tội; Toàn bộ số tiền này hiện đang trong tài khoản của Chi cục THADS huyện NT theo phiếu ủy nhiệm chi chuyển khoản, chuyển tiền điện tử số 09/CSĐT của CQCSĐT Công an huyện NT cho Chi cục THADS huyện NT lập ngày 08/01/2018;

Tịch thu sung công quỹ Nhà nước 01 Điện thoại di động màu đen loại NOKIA X1 số IMEL 354625/05/169416/0 đã qua sử dụng; 01 Điện thoại di động màu xanh loại BAVAPEN B11 số IMEL 355016018129368 đã qua sử dụng.

Toàn bộ vật chứng đang được tạm giữ tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện NT theo biên bản giao nhận vật chứng số 03/TV-THA ngày 10 tháng 01 năm 2018 giữa Công an huyện NT và Chi cục Thi hành án dân sự huyện NT.

[7] Về án phí: Bị cáo phải chịu 200.000đ án phí hình sự sơ thẩm theo quy định tại khoản 2 điều 136 BLTTHS; khoản 1 Điều 6; điểm a khoản 1 điều 23 Nghị quyết 326/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 Quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Vì các lẽ trên

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố: Bị cáo Nguyễn Trọng H phạm tội “ Mua bán trái phép chất ma túy”

2. Áp dụng: Khoản 1 Điều 194; Điểm p Khoản 1 Điều 46, Điều 33 BLHS.

Xử phạt: Nguyễn Trọng H 36 tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 20.11.2017.

3. Về vật chứng: Áp dụng Áp dụng điều 41 BLHS(điều 47 BLHS 2015); điểm a, b khoản 2; điểm a khoản 3 Điều 106 BLTTHS (năm 2015);

Tịch thu tiêu hủy số ma túy thu được có tổng trọng lượng 0,021gam (mẫu vật còn lại sau giám định 0,010gam) là tang vật vụ án bị Nhà nước cấm lưu hành.

Tịch thu sung công quỹ Nhà nước số tiền 100.000đ là tiền thu lợi bất chính của bị cáo do bán ma túy mà có, trả lại cho bị cáo 100.000đ vì không liên quan đến hành vi phạm tội; Toàn bộ số tiền này hiện đang trong tài khoản của Chi cục THADS huyện NT theo phiếu ủy nhiệm chi chuyển khoản, chuyển tiền điện tử số 09/CSĐT của CQCSĐT Công an huyện NT cho Chi cục THADS huyện NT lập ngày 08/01/2018;

Tịch thu sung công quỹ Nhà nước 01 Điện thoại di động màu đen loại NOKIA X1 số IMEL 354625/05/169416/0 đã qua sử dụng; 01 Điện thoại di động màu xanh loại BAVAPEN B11 số IMEL 355016018129368 đã qua sử dụng.

Toàn bộ vật chứng đang được tạm giữ tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện NT theo biên bản giao nhận vật chứng số 03/TV-THA ngày 10 tháng 01 năm 2018 giữa Công an huyện NT và Chi cục Thi hành án dân sự huyện NT.

4. Về án phí: Áp dụng điều 136 BLTTHS; Khoản 1 Điều 6; điểm a khoản 1 điều 23 Nghị quyết 326/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 Quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Bị cáo phải chịu 200.000đ án phí hình sự sơ thẩm.

5. Quyền kháng cáo: Bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án theo qui định tại các điều 331; 333 BLTTHS (năm 2015)/.

Nơi nhận

- Bị cáo.
- VKSND.
- Công an TPTH.
- Lưu hồ sơ.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Lê Văn Quân